

Số: 02../2026/CTIN/BC

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

Tên công ty : Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện
Địa chỉ trụ sở chính : 158/2 phố Hồng Mai, Phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 024.38634597
Fax : 024.38632061
Email : info@ctin.vn
Vốn điều lệ : 321.850.000.000 đồng
Mã chứng khoán : ICT
Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ : Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/CTIN	29/04/2026	- Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025; - Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025; - Thông qua báo cáo kết quả SXKD, tình hình hoạt động của HĐQT năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026; - Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2025; - Thông qua tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2025; - Thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2025; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
			các quỹ năm 2025; - Thông qua kế hoạch SXKD và chi trả cổ tức năm 2026; - Thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2026; - Thông qua nguyên tắc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2026; - Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2026.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hoàng Anh Lộc	Chủ tịch HĐQT	30/06/2022 (Tái bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026)	
2	Ông Hà Thanh Hải	Thành viên HĐQT	30/06/2022 (Tái bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026)	
3	Ông Tô Hoài Văn	Thành viên HĐQT	30/06/2022 (Tái bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026)	
4	Ông Lưu Công Nguyên	Thành viên HĐQT độc lập	30/06/2022	
5	Ông Lê Thanh Sơn	Thành viên HĐQT	29/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Hoàng Anh Lộc	02/02	100%
2	Ông Hà Thanh Hải	02/02	100%
3	Ông Tô Hoài Văn	02/02	100%
4	Ông Lưu Công Nguyên	02/02	100%
5	Ông Lê Thanh Sơn	02/02	100%

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát thường xuyên, chỉ đạo Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành Công ty trong điều hành sản xuất kinh doanh, triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

Thông qua cơ chế báo cáo định kỳ của Ban Tổng Giám đốc, HĐQT thực hiện đánh giá kết quả điều hành và đưa ra các chỉ đạo kịp thời khắc phục các vấn đề tồn tại, triển khai các công việc theo nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, đảm bảo tuân thủ theo các nguyên tắc quản trị, chuẩn mực hành vi, đạo đức nghề nghiệp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Tiểu ban kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT đã thực hiện chương trình kiểm toán liên quan đến quản lý các khoản đầu tư của Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	27/NQ/HĐQT-CTIN	01/01/2026	Nhân sự Tiểu ban Kiểm toán nội bộ nhiệm kỳ 2022 - 2026.	100%
2	28/NQ/HĐQT-CTIN	01/01/2026	Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026.	100%
3	01/2026/NQ/HĐQT-CTIN	28/01/2026	Bổ nhiệm ông Lê Thanh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc nhiệm kỳ 2022 -2026.	100%
4	02/2026/NQ/HĐQT-CTIN	30/01/2026	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.	100%
5	03/2026/NQ/HĐQT-CTIN	12/03/2026	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
6	04/2026/NQ/HĐQT-CTIN	13/03/2026	Thông qua giao dịch giữa Công ty với bên có liên quan.	100%
7	05/2026/NQ/HĐQT-CTIN	06/04/2026	Thông qua giao dịch giữa Công ty với bên có liên quan.	100%
8	05.02/2026/NQ/HĐQT-CTIN	10/04/2026	Thông qua Chương trình kiểm toán nội bộ năm 2026	100%
9	06/2026/NQ/HĐQT-CTIN	20/05/2026	Phân bổ thù lao cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách năm tài chính 2025.	100%

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	07/2026/NQ/HĐ QT- CTIN	21/05/2026	Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.	100%
11	08/2026/NQ/HĐ QT- CTIN	01/06/2026	Phê duyệt hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm.	100%
12	09/2026/NQ/HĐ QT- CTIN	29/06/2026	Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	
1	Ông Nguyễn Đình Du	Trưởng ban kiểm soát	30/06/2022		Kỹ sư Công nghệ thực phẩm. Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (QTKD).
2	Ông Nguyễn Thành Hiếu	Thành viên Ban kiểm soát	30/06/2022 (Tái bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2026)		Cử nhân vật lý. Cử nhân Kinh tế chuyên ngành tài chính ngân hàng.
3	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên Ban kiểm soát	30/06/2022 (Tái bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2026)		Cử nhân Tài chính kế toán. Thạc sỹ QTKD.

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Nguyễn Đình Du	01/01	100%	100%
2	Ông Nguyễn Thành Hiếu	01/01	100%	100%
3	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	01/01	100%	100%

3. Hoạt động giám sát của BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- BKS tham gia giám sát việc tổ chức, tham dự và giám sát tư cách đại biểu cổ đông tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty;
- BKS thường xuyên xem xét, rà soát các báo cáo kinh doanh định kỳ, báo cáo tài chính của Công ty, nắm bắt các tồn tại, khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các kiến nghị kịp thời cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc;
- BKS định kỳ rà soát các quy định về quản lý tài chính của Công ty;
- BKS giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT và các quyết định của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo các quy định hiện hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT, được HĐQT gửi các biên bản cuộc họp và các nghị quyết HĐQT;
- BKS được Ban Tổng giám đốc gửi báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, năm và các báo cáo kinh doanh định kỳ theo quy định chung của Công ty và thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính theo thẩm quyền quy định tại điều lệ Công ty;
- BKS thông báo cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc nội dung các cuộc họp của Ban kiểm soát và thông báo kịp thời các vướng mắc, tồn tại trong hoạt động SXKD cho Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Thanh Sơn Chức vụ: Tổng Giám đốc	21/09/1972	Cử nhân kinh tế phát triển	Ngày bổ nhiệm: 07/02/2025
2	Ông Lê Ánh Dương Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc	20/01/1978	Kỹ sư Điện tử - Viễn thông	Ngày bổ nhiệm: 18/09/2024
3	Ông Lê Thanh Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc	12/09/1984	Kỹ sư Điện tử - Viễn thông, Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 28/01/2026

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Ngọc Sơn	20/04/1972	Cử nhân Tài chính Tín dụng	01/07/2022 (Tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2022 – 2026)

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty (6 tháng đầu năm 2026)

- Danh sách về người có liên quan của công ty: Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo:
 - Các giao dịch này được thực hiện theo đúng quy định của điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp hiện hành.
 - Mối quan hệ các đối tượng có giao dịch với công ty: Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

Tên tổ chức	Mối quan hệ với Công ty
Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	Cổ đông lớn (31,43%), cổ đông Nhà nước
	Đại diện vốn là thành viên HĐQT của Công ty
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của Công ty CTIN
	Có cùng thành viên HĐQT
Công ty Cổ phần ITTA	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của Công ty CTIN
	Có cùng thành viên HĐQT
Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của Công ty CTIN
	Có cùng thành viên HĐQT

- Chi tiết các giao dịch: Từ ngày 01/01/2026 - 30/06/2026

Đơn vị tính: đồng

Bán hàng	1.074.296.683.061
Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	675.673.635.240
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	397.807.833.599
Công ty Cổ phần ITTA	267.813.590
Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	547.400.632
Mua hàng	2.915.399.531
Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	2.165.319.318
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	355.060.014
Công ty Cổ phần ITTA	395.020.199
Cổ tức nhận được	5.377.600.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	5.000.000.000
Công ty Cổ phần ITTA	377.600.000

- Chi tiết hợp đồng ký kết với các bên liên quan:

Bên liên quan	Số nghị quyết	Nội dung hợp đồng	Giá trị (Chưa bao gồm thuế GTGT)
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	04/2026/NQ/HĐQT-CTIN ngày 13/03/2026	Mua bán hàng hóa	413.499.501.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	05/2026/NQ/HĐQT-CTIN ngày 06/04/2026	Mua bán hàng hóa	392.510.700.000

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết tại Phụ lục

đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HOÀNG ANH LỘC

CH. P. 1/2

PHỤ LỤC: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2026)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Hoàng Anh Lộc		Chủ tịch HĐQT		CCCD	4.534.148				14,09%		30/6/2022			
1.01	Hoàng Anh Thư			Chị gái	CCCD	124.304				0,39%					
1.02	Hoàng Kim Phương			Chị gái	CCCD	217.536				0,68%					
1.03	Đặng Anh Dũng			Anh rể	CCCD	1.266.532				3,94%					
1.04	Nguyễn Thị Thùy Trang			Vợ	CCCD					0,00%					
1.05	Hoàng Huệ Thy			Con gái	CCCD					0,00%					
1.06	Hoàng Huệ Như			Con gái	CCCD					0,00%					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1.07	Hoàng Anh Minh			Con trai	CCCD						0,00%				
1.08	Hoàng Lệ Chi			Chị gái	CCCD						0,00%				
1.09	Nguyễn Hùng Sơn			Anh rể	CCCD						0,00%				
1.10	Hoàng Anh Tuyền			Anh rể	CCCD						0,00%				
1.11	Ngô Vi Hồng			Anh rể	CCCD						0,00%				
1.12	Hoàng Phương Mai			Chị gái	CCCD						0,00%				
1.13	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)			Đại diện vốn	ĐKKD	10.117.108					31,43%				
1.14	Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD										

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1.15	Công ty Cổ phần ITTA			Thành viên HĐQT	ĐKKD										
2	Hà Thanh Hải		Thành viên HĐQT		CCCD	3.154.306					9,8%	30/6/2022			
2.01	Lê Thị Lan Hương			Vợ	CCCD						0,00%				
2.02	Hà Văn Định			Cha đẻ	CCCD						0,00%				
2.03	Lê Thị Minh			Mẹ đẻ	CCCD						0,00%				
2.04	Hà Minh Đức			Con trai	CCCD						0,00%				
2.05	Hà Lê Hải Mỹ			Con gái							0,00%				Còn nhỏ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Chi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
2.06	Hà Lê Hải An			Con gái							0,00%				Còn nhỏ
2.07	Hà Nam Ninh			Em ruột	CCCD						0,00%				
2.08	Hà Thị Lan Phương			Em dâu	CCCD						0,00%				
2.09	Hà Nam Giang			Em ruột	CCCD						0,00%				
2.10	Phạm Thị Xuân Lộc			Em dâu	CCCD						0,00%				
2.11	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)			Đại diện vốn	ĐKKD	10.117.108					31,43%				
3	Lưu Công Nguyên		Thành viên HĐQT		CCCD						0,00%	30/6/2022			
3.01	Nguyễn Thanh Tâm			Vợ	CCCD						0,00%				

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
3.02	Lưu Gia Linh			Con gái	CCCD						0,00%				
3.03	Lưu Gia Khánh			Con trai	CCCD						0,00%				
3.04	Lưu Thành Công			Con trai							0,00%				Còn nhỏ
3.05	Lưu Thị Yên			Chị gái	CCCD						0,00%				
3.06	Lưu Sỹ Quý			Anh trai	CCCD						0,00%				
3.07	Lưu Thanh Hòa			Anh trai	CCCD						0,00%				
3.08	Lưu Đức Nhuận			Anh trai	CCCD						0,00%				
3.09	Lưu Thị Thín			Em gái	CCCD						0,00%				
3.10	Phạm Ngọc Thuận			Anh rể	CCCD						0,00%				
3.11	Hoàng Phương Thảo			Chị dâu	CCCD						0,00%				

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
3.12	Bùi Thị Hương Giang			Chị dâu	CCCD						0,00%				
3.13	Hoàng Thị Việt Phương			Chị dâu	CCCD						0,00%				
3.14	Công ty Cổ phần Dầu tư Kỹ thuật số Việt			Thành viên HĐQT	ĐKKD										
4	Tô Hoài Văn		Thành viên HĐQT		CCCD	534.239					1,66%	30/6/2022			
4.01	Tô Linh Lan			Em gái	CCCD	43.552					0,14%				
4.02	Tô Hạnh Trinh			Chị gái	CCCD	43.160					0,13%				
4.03	Đinh Thị Văn Anh			Vợ	CCCD	19.506					0,06%				
4.04	Tô Hoài Lam			Con trai	CCCD						0,00%				
4.05	Tô Nhật Duy			Con trai	CCCD						0,00%				

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
4.06	Raymond Laurence Maillon			Anh rể (Quốc tịch Úc)	Hộ chiếu						0,00%				Quốc tịch Úc
4.07	Nguyễn Trương Chính			Em rể	CCCD						0,00%				
4.08	Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông Hà Nội			Thành viên HĐQT	ĐKKD										
4.09	Công ty Cổ phần KASAC O			Thành viên HĐQT	ĐKKD										
5	Nguyễn Đình Du		Trưởng ban kiểm soát		CCCD						0,00%	30/6/2022			
5.01	Nguyễn Bích Thùy			Vợ	CCCD						0,00%				
5.02	Nguyễn Đình Thuận			Cha đẻ	CCCD						0,00%				
5.03	Đỗ Thị Minh			Mẹ đẻ	CCCD						0,00%				

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục I3 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
5.04	Nguyễn Đình Thảo			Con trai	CCCD						0,00%				
5.05	Nguyễn Đình Hiếu			Con trai	CCCD						0,00%				
5.06	Nguyễn Đình Phương			Em trai	CCCD						0,00%				
5.07	Nguyễn Thị Thủy Hà			Em dâu	CCCD						0,00%				
6	Nguyễn Thành Hiếu		Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Giám đốc vận hành kinh doanh		CCCD	458.942					1,43%	30/6/2022			
6.01	Thái Thị Hương Lan			Vợ	CCCD						0,00%				
6.02	Nguyễn Phương Thảo			Con gái	CCCD						0,00%				
6.03	Nguyễn Thảo Mỹ			Con gái	CCCD										

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
6.04	Nguyễn Tùng Lâm			Con trai	CCCD										
6.05	Nguyễn Thành Tâm			Anh trai	CCCD						0,00%				
6.06	Nguyễn Thị Minh			Chị dâu	CCCD						0,00%				
6.07	Nguyễn Thành Chung			Anh trai	CCCD						0,00%				
6.08	Lương Thị Đào			Chị dâu	CCCD						0,00%				
6.09	Nguyễn Thị Nghĩa			Chị gái	CCCD						0,00%				
6.10	Lê Văn Vu			Anh rể	CCCD						0,00%				
6.11	Nguyễn Thị Tinh			Chị gái	CCCD						0,00%				
6.12	Trương Ngọc Hiếu			Anh rể	CCCD						0,00%				

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
7	Nguyễn Thị Thủy Hà		Thành viên Ban kiểm soát		CCCD						0,00%				
7.01	Nguyễn Biên Thùy			Bố đẻ	CCCD						0,00%				
7.02	Nguyễn Thị Yên			Mẹ đẻ	CCCD						0,00%				
7.03	Nguyễn Đình Tuyền			Chồng	CCCD						0,00%				
7.04	Nguyễn Đình Đức			Con trai	CCCD						0,00%				
7.05	Nguyễn Đình Huy			Con trai	CCCD						0,00%				
7.06	Nguyễn Hoàng Sâm			Em trai	CCCD						0,00%				
8	Nguyễn Ngọc Sơn		Kế toán trưởng		CCCD					124.090	0,39%	30/6/2022			
8.01	Trần Thị Minh Nguyệt			Vợ	CCCD						0,00%				

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
8.02	Nguyễn Ngọc Lâm			Con trai	CCCD						0,00%				
8.03	Nguyễn Ngọc Minh			Con trai	CCCD						0,00%				
8.04	Nguyễn Thị Thanh Thủy			Chị gái	CCCD						0,00%				
8.05	Nguyễn Thị Phương			Em gái	CCCD						0,00%				
8.06	Phạm Đình Huyền			Anh rể	CCCD						0,00%				
8.07	Vũ Văn Trường			Em rể	CCCD						0,00%				
9	Lê Thanh Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		CCCD					3.476.808	10,8%	30/6/2022			
9.01	Lê Đăng			Bố đẻ	CCCD						0,00%				

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Chi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
	thông Việt Nam (VNPT)														
10	Lê Anh Dương		Phó Tổng Giám đốc Công ty		CCCD	43.302	0,13%	18/09/2024							
10.01	Lê Tiến Ba			Bố đẻ	CCCD		0,00%								
10.02	Mai Thị Thu Thủy			Vợ	CCCD		0,00%								
10.03	Lê Khánh Chi			Con gái	CCCD		0,00%								
10.04	Lê Khánh Ngọc			Con gái	CCCD		0,00%								
10.05	Lê Quang Hưng			Anh ruột	CCCD		0,00%								
10.06	Nguyễn Thị Hải Yến			Chị dâu	CCCD		0,00%								

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Chi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
11	Lê Thị Thu Thanh		Quản trị Công ty, kiểm Thư ký Công ty		CCCD	2.009				2.009	0,065%				
11.01	Nguyễn Ngọc Hoa			Mẹ đẻ	CCCD						0,00%				
11.02	Nguyễn Duy Anh			Con trai							0,00%				Còn nhỏ
11.03	Nguyễn Đức Anh			Con trai							0,00%				Còn nhỏ
11.04	Lê Thanh Thảo			Anh trai	CCCD						0,00%				
11.05	Vũ Thị Anh Tuyết			Chị dâu	CCCD						0,00%				
11.06	Lê Hồ Tùng			Em trai	CCCD						0,00%				
12	Lê Thanh		Phó Tổng Giám đốc Công ty		CCCD	12.844				12.844	0,04%	28/01/2026		Bổ nhiệm	
12.01	Trần Thị Huyền Trang			Vợ	CCCD						0,00%				
12.02	Lê Duy Tích			Bố	CCCD						0,00%				

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
12.03	Lê Thị Lai			Mẹ	CCCD						0,00%				
12.04	Lê Trang Thảo Mỹ			Con gái							0,00%				Còn nhỏ
12.05	Lê Hùng			Con trai							0,00%				Còn nhỏ
12.06	Lê Ngọc Hà			Chị gái	CCCD						0,00%				
12.07	Hoàng Nhân Trung			Anh rể	CCCD						0,00%				